

Số: 74/2025/QĐST-HNGĐ

THnh phố Lai Châu, ngày 13 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU**

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3, Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 102/2025/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:*

- Anh Đặng Văn T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ 15, phường P, tHnh phố C, tỉnh Lai Châu.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Tổ 15, phường P, tHnh phố C, tỉnh Lai Châu.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Ngày 05 tháng 5 năm 2025, Tòa án đã T Hnh hòa giải để vợ chồng anh Đặng Văn T và chị Nguyễn Thị H trở về đoàn tụ nhưng không tHnh. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không tHnh (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Văn T và chị Nguyễn Thị H là vợ chồng hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 25/2008, ngày 18/9/2008 của UBND xã X, huyện H, tỉnh Thái Bình. Đến nay anh T và chị H đều thực sự tự nguyện ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên cần được chấp nhận.

[2] Anh Đặng Văn T và chị Nguyễn Thị H đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, việc cấp dưỡng nuôi con chung, nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình và không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung được ghi nhận trong Biên bản Hòa giải đoàn tụ không

tHnh. Việc thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Văn T và chị Nguyễn Thị H.

- Về việc nuôi con: Anh Đặng Văn T và chị Nguyễn Thị H có 01 con chung là cháu Đặng Minh Q, sinh ngày 07/5/2009. Anh Đặng Văn T và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận như sau:

+ Anh Đặng Văn T sẽ là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đặng Minh Q cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đặng Văn T và chị Nguyễn Thị H thống nhất chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị H thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Anh Đặng Văn T và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đặng Văn T và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận chị Nguyễn Thị H là người nộp toàn bộ lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ số tiền lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001335 ngày 14/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND xã X, huyện H, tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Vân Anh**